

HOSE 14/08/2015

VNINDEX 589.03 **-5.23 -0.88%**

KLGD 90,668,550 CP

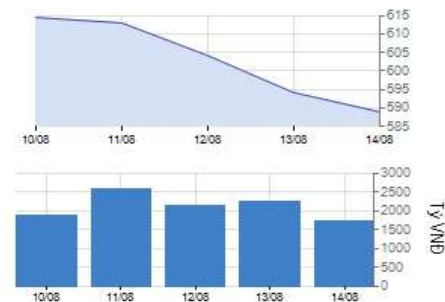
GTGD 1,710.76 Tỷ

GTR NDTNN - 94.64 Tỷ

CP Tăng giá 97 CP

CP Giảm giá 122 CP

CP Đứng giá 85 CP



HNX 14/8/2015

HNXINDEX 80.88 **-0.55 -0.68%**

KLGD 39,940,173 CP

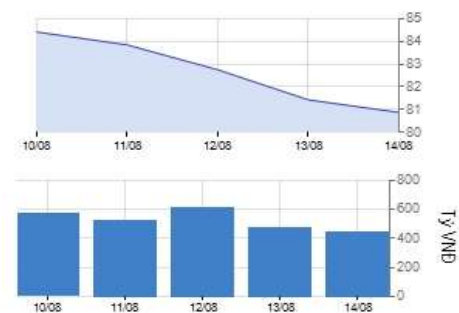
GTGD 437.02 Tỷ

GTR NDTNN - 8.00 Tỷ

CP Tăng giá 95 CP

CP Giảm giá 76 CP

CP Đứng giá 208 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 618.94 **-3.89 -0.62%**

HNX30 152.82 **-1.54 -1.00%**

Tâm điểm

▶ VN-INDEX không giữ được mức 590 điểm

▶ Khối ngoại bán ròng gần 103 tỷ trên 2 sàn

▶ Phân tích kỹ thuật

▶ Nhận định thị trường

▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE

▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp

▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

Theo thị trường

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,172,928	12.5	2.4	18.4%	9.3%
HNX	140,652	9.4	1.7	12.1%	4.5%
Toàn bộ thị trường	1,313,580	12.3	2.4	18.0%	8.9%

Theo ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,014	9.7	0.8	9.1%	5.2%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	34,591	7.3	1.3	17.0%	10.2%
Thép và sản phẩm thép	37,163	10.6	1.3	20.0%	10.1%
Khai khoáng	12,262	70.9	6.7	-5.3%	-4.2%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	28,122	8.4	1.6	20.1%	10.0%
Xây dựng	39,879	11.6	1.2	11.0%	3.5%
Máy công nghiệp	9,312	7.7	1.2	16.5%	11.0%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,131	5.4	1.4	17.9%	13.1%
Lốp xe	7,515	9.7	2.6	23.8%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	36,297	18.6	1.5	11.1%	6.0%
Thực phẩm	214,711	14.5	4.5	25.7%	18.8%
Dược phẩm	14,295	10.4	2.3	20.5%	13.8%
Phần mềm	19,532	11.2	1.9	20.1%	7.8%
Sản xuất & phân phối điện	27,931	6.4	1.4	23.5%	11.1%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	115,160	8.4	2.6	32.8%	23.3%
Bảo hiểm nhân thọ	35,385	28.5	2.7	10.1%	2.4%
Môi giới chứng khoán	28,326	14.6	1.6	10.2%	6.0%
Ngân hàng	369,907	16.3	2.0	11.2%	0.8%
Bất động sản	166,428	17.8	1.7	11.7%	3.5%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	28,172	6.6	1.1	18.4%	7.8%

Thống kê thị trường

▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường

▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

VietinBankSc

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Nhận định: Áp lực bán tiếp tục gia tăng khiến chỉ số đánh mất mốc 590. Tuy nhiên đã giảm của các cổ phiếu Blue - chips đã chậm lại. Thanh khoản sụt giảm mạnh cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn bình tĩnh. Tuy nhiên, do không có các thông tin kinh tế vĩ mô tích cực hỗ trợ, khả năng giảm điểm vẫn tiếp tục. Vùng hỗ trợ thử thách mới là 580-585

Xu hướng ngắn hạn: Giảm margin và Tích lũy

Xu hướng dài hạn: Tăng

Chiến lược đầu tư:

- Nhà đầu tư nên thận trọng chưa nên bắt đáy vội nếu lực bán vẫn còn mạnh, nên quan sát, chọn lọc các cổ phiếu có khả năng hồi phục mạnh khi thị trường lạc quan, nên chờ đợi thị trường bình ổn chờ đợi cơ hội giải ngân.

▶ Tin tức

Hoạt động doanh nghiệp

FIT: 6 tháng đạt 77% kế hoạch lãi ròng

Trong kỳ, FIT ghi nhận doanh thu thuần 413 tỷ, cao gấp nhiều lần cùng kỳ (4.6 tỷ đồng). Cũng giống như quý 1 vừa rồi, đây là kết quả của việc hợp nhất doanh thu từ công ty con. Chiếm tỷ trọng lớn là doanh thu bán hàng (98%) và doanh thu từ dịch vụ tư vấn (2.2%). Lợi nhuận gộp ghi nhận 79 tỷ đồng, cao gấp 57 lần quý 2/2014. Đi kèm với việc doanh thu hợp nhất, các chi phí liên quan hợp nhất cũng tăng cao so với cùng kỳ. Chi phí bán hàng 30 tỷ đồng, trong khi quý 2/2014 ghi nhận 80 triệu. Chi phí quản lý doanh nghiệp lên 19 tỷ so với 3 tỷ cùng kỳ. Trừ các chi phí phát sinh khác, lãi ròng cổ đông công ty mẹ ghi nhận 90 tỷ đồng, cao gấp 2.6 lần cùng kỳ. Lãi ròng lũy kế 6 tháng 193 tỷ, thực hiện 77% kế hoạch (251 tỷ).

DongABank: NHNN miễn nhiệm nhiều lãnh đạo chủ chốt, cử BIDV sang điều hành

Ngân hàng Nhà nước công bố Ngân hàng TMCP Đông Á (DongABank) có nhiều vi phạm pháp luật và sẽ miễn nhiệm nhiều lãnh đạo chủ chốt, cử BIDV sang điều hành tại Ngân hàng này.

VSC: Lãi ròng hợp nhất 6 tháng đạt hơn 70% kế hoạch năm

Về doanh thu, trong quý 2 đạt 225.7 tỷ đồng, giảm 5% cùng kỳ năm trước. Giá vốn có mức giảm đáng kể với 17%, tổn gần 132 tỷ đồng. Nhờ đó mà lãi gộp đạt 94 tỷ đồng, tăng 20%. Nhờ vào khoản cổ tức, lợi nhuận được chia, doanh thu tài chính tăng 39%, đạt 5.5 tỷ đồng. Bên cạnh đó, VSC còn có khoản lãi từ liên kết liên doanh hơn 6 tỷ đồng. Trừ đi các chi phí liên quan khác, lãi ròng trong kỳ đạt 78.4 tỷ đồng, tăng 21%. Lũy kế 6 tháng đầu năm ghi nhận doanh thu đạt 452.5 tỷ đồng, tăng 4% và thực hiện được 57%. Lãi ròng đạt 135.8 tỷ đồng, tăng 21%, thực hiện 71% kế hoạch năm (191 tỷ đồng).

Vietcombank: Nợ có khả năng mất vốn hơn 4,500 tỷ, nợ xấu tăng lên 2.48%

Tính đến cuối quý 2/2015, nợ có khả năng mất vốn của VCB ở mức 4,512 tỷ đồng tăng 27% so với đầu năm, tỷ lệ nợ xấu trên dư nợ cho vay khách hàng tăng lên 2.48%. Về kết quả hoạt động kinh doanh, thu nhập lãi thuần hợp nhất trong quý 2/2015 của VCB đạt 3,569 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ năm trước. Lãi từ hoạt động dịch vụ của Ngân hàng cũng tăng mạnh 62% lên 615 tỷ đồng. Bên cạnh đó, hoạt động ngoại hối cũng mang về khoản lợi nhuận 409 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ. Kết quả Ngân hàng thu về 1,325 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong quý 2/2015, tăng 25% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2015, VCB đạt lãi trước thuế 3,151 tỷ đồng, tăng 11% cùng kỳ và tương đương 53% kế hoạch năm (5,900 tỷ đồng). Lợi nhuận sau

Bloomberg: Tỷ giá USD/VND có thể còn điều chỉnh

Ngày 12/8, Ngân hàng Nhà nước nâng biên độ tỷ giá USD/VND từ +/-1% lên +/-2%. Vào cuối năm ngoái, Ngân hàng Nhà nước đặt mục tiêu tỷ giá sẽ không tăng hoặc giảm quá 2% trong năm 2015. Cùng với đó, lợi suất trái phiếu Chính phủ Việt Nam phát hành bằng tiền đồng kỳ hạn 5 năm tăng thêm 6 điểm cơ bản, lên mức 6,55%, do động thái của Ngân hàng Nhà nước hứa hẹn thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhưng có khả năng đẩy lạm phát tăng. "Tình thế hiện nay sẽ khiến họ phải hành động. Có khả năng tiền đồng sẽ giảm giá thêm 1% trong thời gian từ nay đến cuối năm", ông Fiachra MacCana, Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Chứng khoán TP.HCM (HSC) nói.

Vĩ mô trong nước

Vĩ mô thế giới

Nhật có thể nới lỏng tiền tệ để đối phó Trung Quốc

Áp lực từ đồng nhân dân tệ yếu trong bối cảnh phải đạt mục tiêu lạm phát 2%, Nhật Bản nhiều khả năng sẽ tiếp tục mở rộng chính sách nới lỏng tiền tệ trong những tháng tới. Trong 37 nhà kinh tế học được Bloomberg thăm dò tháng trước, 21 chuyên gia dự đoán rằng BOJ cuối cùng sẽ tiếp tục nới lỏng tiền tệ, 12 người tin rằng tháng 10 sẽ là thời điểm họ đưa ra chính sách thắt chặt hơn. Giữa những nhận định đó, trên thị trường ngoại hối, đồng yen Nhật cũng giảm giá tương đối so với đôla Mỹ. Từ mức 124,21 yen đổi một USD, tỷ giá giảm xuống 124,55 yen vào cuối ngày 13/8 và dao động trong khoảng 124.4 ven trong sáng nay.

HOSE 14/08/2015 VNINDEX 589.03 -5.23 -0.88% 90,668,550 CP 1,710.76 bil VND

VN-INDEX không giữ được mức 590 điểm

- VN-INDEX đạt 594.26 điểm, giảm 9.98 điểm, tương ứng giảm 1.65%. Cây nến đỏ thân vừa hình thành với khối lượng sụt giảm mạnh cho thấy áp lực bán tháo không còn mạnh như các phiên trước đó
- Chỉ số Stochastic Oscillator sụt giảm mạnh sâu vùng quá bán
- MACD tiếp tục đi xuống sau khi phá vỡ mức 0 cho tín hiệu khá tiêu cực
- Chỉ số tiến về gần đường trung bình SMA100, xu hướng giảm trong dài hạn có thể xảy ra khi đường giá cắt xuống
- Vùng hỗ trợ ngắn hạn: 580



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	-0.1 (-1.3%)	5,176,550
SSI	-1.9 (-7.1%)	4,754,100
CII	-0.8 (-3.0%)	4,742,380
MBB	-0.1 (-0.6%)	3,542,210
OGC	0.1 (4.0%)	2,888,550

HOSE Top 5 theo % tăng

SVI	2 (6.8%)	10
PNC	1 (6.7%)	1,600
GTT	0.1 (6.3%)	61,200
PTC	0.6 (6.1%)	100
BGM	0.2 (6.1%)	1,428,080

HOSE Top 5 theo % giảm

HRC	-11.1 (-24.1%)	420
SSI	-1.9 (-7.1%)	4,754,100
PTK	-0.1 (-6.7%)	564,470
LDG	-1.1 (-6.5%)	43,220
KAC	-0.6 (-6.4%)	10

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

CII	7.7 tỷ	300,600
NT2	6.8 tỷ	270,480
HHS	3.8 tỷ	173,680
SKG	3.6 tỷ	57,900
NBB	3.1 tỷ	131,300

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

NSC	-41.2 tỷ -	415,930
VCB	-33.1 tỷ -	768,340
SSI	-17.7 tỷ -	711,080
HPG	-10.0 tỷ -	306,900
GAS	-7.2 tỷ -	137,710

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-2,344,670 -	94.64

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường hồi phục trong phiên sáng nhưng không duy trì được lâu. Lực mua mỏng không giữ được sắc xanh khiến chỉ số có thêm phiên lao dốc
- ▶ Tâm lý thị trường được cải thiện về cuối ngày giao dịch, chốt phiên thị trường cách đáy trong ngày là 586 điểm khá xa
- ▶ Nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn đa phần chìm trong sắc đỏ, GAS giảm sàn 3500 đồng, VCB giảm 700 đồng, VIC và PVD giảm 300 đồng...
- ▶ Nhóm cổ phiếu bảo hiểm có phiên giao dịch đi ngược thị trường, giúp hãm đà lao dốc của VN-INDEX, BVH tăng 800 đồng, BIC tăng 600 đồng...
- ▶ Khối ngoại bán ròng mạnh 94.64 tỷ đồng, bán mạnh NSC 41.2 tỷ, VCB 33 tỷ, SSI 17.7 tỷ, HPG 10 tỷ, GAS 7.2 tỷ, mua ròng CII, NT2...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
VNM	1,200.2	105.0	126,025.92	18.4	5.9	34.1%	26.4%
VCB	2,665.0	43.3	115,395.38	27.6	2.8	10.3%	0.9%
GAS	1,894.4	52.5	99,455.90	8.4	2.6	33.7%	24.2%
CTG	3,723.4	20.7	77,074.47	14.1	1.5	10.6%	0.9%
VIC	1,841.6	41.8	76,977.10	30.8	2.3	12.0%	2.9%
BID	3,148.1	22.4	70,517.97	13.4	2.0	15.8%	0.9%
MSN	746.7	86.0	64,217.74	53.8	2.9	7.3%	2.5%
BVH	680.5	48.8	33,207.01	28.5	2.7	10.1%	2.4%
HPG	732.9	32.6	23,893.63	8.6	1.4	25.2%	13.7%
STB	1,142.5	17.4	19,879.70	9.7	1.3	12.5%	1.2%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
LSS	70.0	10.1	707.00	17.0	0.5	NA	TH.DOI
FCN	45.7	21.8	996.76	6.9	1.4	23.1	GIU
SSI	427.3	24.9	10,640.43	17.1	2.0	NA	TH.DOI
FPT	397.4	46.8	18,600.63	11.1	1.9	NA	TH.DOI
BID	3,148.1	22.4	70,517.97	13.4	2.0	NA	TH.DOI
GMD	116.1	34.5	4,006.76	7.1	0.8	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận				
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN										
1	CII	11,533,935	0.40%	300,600	7.74	-	-	-	-	-	-	-
2	NT2	98,997,330	0.10%	270,480	6.77	-	-	80,000	2.04	80,000	2.04	-
3	HHS	27,751,639	0.24%	174,680	3.82	1,000	0.02	-	-	-	-	-
4	SKG	1,639,489	0.42%	85,000	5.35	27,100	1.72	-	-	-	-	-
5	NBB	7,156,718	0.37%	131,300	3.13	-	-	-	-	-	-	-
6	PVD	31,134,802	0.39%	168,430	6.67	89,930	3.56	36,060	1.43	36,060	1.43	-
7	BID	890,228,721	0.02%	210,490	4.71	81,810	1.84	-	-	-	-	-
8	SFI	2,870,616	0.21%	90,350	2.47	-	-	-	-	-	-	-
9	HSG	7,053,830	42.00%	60,670	2.57	5,000	0.21	290,000	12.28	290,000	12.28	-
10	VNM	20,302	49.00%	-	-	-	-	20,300	2.23	-	-	-
11	PAC	8,193,030	22.55%	80,000	2.12	-	-	-	-	-	-	-
12	DPM	86,218,985	26.31%	126,120	3.99	60,700	1.92	94,440	2.99	94,440	2.99	-
13	HT1	125,892,497	9.41%	188,210	4.14	99,990	2.20	-	-	-	-	-
14	DXG	29,403,673	23.84%	142,450	2.51	57,520	1.02	-	-	-	-	-
15	HAG	163,110,352	21.93%	96,970	1.56	15,580	0.25	139,080	2.24	139,080	2.24	-
16	BIC	26,707,539	13.96%	57,100	1.21	200	0.00	-	-	-	-	-
17	HVG	49,478,047	14.34%	55,350	1.05	2,380	0.05	-	-	-	-	-
18	SVC	6,133,310	24.46%	40,000	0.82	-	-	-	-	-	-	-
19	NCT	10,588,727	8.53%	7,240	0.81	-	-	-	-	-	-	-
20	MSN	95,227,070	35.38%	64,020	5.49	55,400	4.75	51,150	4.38	51,150	4.38	-
21	VNS	19,733	48.97%	19,730	0.67	1,660	0.06	-	-	-	-	-
22	HQC	81,673,438	8.16%	100,000	0.54	-	-	-	-	-	-	-
23	GMC	3,929,853	15.38%	10,150	0.52	40	0.00	-	-	-	-	-
24	ITA	271,458,312	16.62%	105,900	0.61	25,240	0.15	269,960	1.57	269,960	1.57	-
25	KDC	55,189,056	27.50%	52,810	1.31	34,590	0.86	46,290	1.15	46,290	1.15	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN										
1	NSC	4,759,094	17.88%	90	0.01	-	-	-	-	416,020	41.19	-
2	VCB	237,205,078	21.10%	211,460	9.20	979,800	42.28	308,000	13.30	308,000	13.30	-
3	SSI	70,449	48.98%	70,440	1.75	781,520	19.46	105,350	2.63	105,350	2.63	-
4	HPG	67,698,278	39.76%	185,500	6.05	492,400	16.01	-	-	-	-	-
5	GAS	885,187,250	2.29%	93,910	5.03	231,620	12.25	-	-	-	-	-
6	BVH	164,118,664	24.88%	24,140	1.16	160,190	7.78	35,830	1.74	35,830	1.74	-
7	EIB	42,432,148	26.57%	5,000	0.07	380,370	5.20	-	-	-	-	-
8	SBT	48,526,960	16.32%	-	-	298,580	4.33	-	-	-	-	-
9	VIC	258,700,247	14.96%	66,120	2.79	275,720	11.55	228,430	9.60	121,050	5.09	-
10	PDR	47,047,928	14.59%	7,000	0.13	188,400	3.46	-	-	-	-	-
11	PVT	85,308,970	15.66%	-	-	258,850	3.07	71,940	0.85	71,940	0.85	-
12	PPC	108,688,233	15.68%	1,590	0.03	149,260	3.02	-	-	-	-	-
13	HNG	342,742,488	0.60%	-	-	83,330	2.34	-	-	-	-	-
14	EMC	3,633,550	3.99%	-	-	275,680	2.29	-	-	-	-	-
15	BMP	-	49.00%	-	-	13,980	1.43	21,000	2.18	21,000	2.18	-
16	STB	258,694,069	9.18%	13,030	0.23	90,850	1.58	209,910	3.63	209,910	3.63	-
17	CTD	1,001	49.00%	1,000	0.09	15,100	1.38	-	-	-	-	-
18	PXS	18,768,860	11.46%	-	-	57,110	1.15	-	-	-	-	-
19	SJD	6,821,244	34.17%	2,000	0.06	36,460	1.06	-	-	-	-	-
20	KBC	83,138,604	31.52%	157,200	2.39	210,000	3.20	92,430	1.41	92,430	1.41	-
21	HBC	2,445,397	44.74%	9,090	0.14	56,900	0.90	-	-	-	-	-
22	IJC	105,419,295	10.55%	-	-	59,640	0.64	-	-	-	-	-
23	FLC	196,496,280	11.92%	20,400	0.15	70,660	0.53	145,080	1.08	145,080	1.08	-
24	KDH	-	49.00%	-	-	15,950	0.34	-	-	-	-	-
25	VIS	23,546,703	1.16%	-	-	46,000	0.32	-	-	-	-	-

HNX 14/08/2015 HNX-Index 80.88 -0.55 -0.68% 39,940,173 CP 437.02 bil. VND

Chỉ số HNX-Index giảm ngày thứ 4 liên tiếp
 -HNX-Index đạt 80.88 điểm, giảm 0.55 điểm, tương ứng giảm 0.55%. Cây nến đồ thân vờ cùng khối lượng sụt giảm cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn khá tiêu cực, tuy nhiên áp lực bán đã giảm
 - Chỉ số Stochastic Oscillator, RSI sụt giảm mạnh
 - Đường MACD sụt giảm dưới đường zero cho tín hiệu khá tiêu cực trong dài hạn.
 - Chỉ số có thể tiếp tục sụt giảm xuống vùng hỗ trợ 80-81, khả năng sẽ có sự giằng co tại vùng này, nếu áp lực bán lớn chỉ số có thể xuyên thủng vùng 80-81



HNX Top 5 theo KLGĐ

KLF	-0.1 (-1.8%)	3,030,650
SCR	0 (0.0%)	2,743,300
KVC	1.2 (9.0%)	2,587,800
SHB	-0.2 (-2.7%)	2,023,370
PVX	0.1 (2.8%)	1,381,850

HNX Top 5 theo % tăng

CVN	0.2 (10.0%)	142,100
HHG	1 (10.0%)	173,200
PIV	2 (10.0%)	71,000
TTC	1.2 (9.9%)	200
SDN	2.4 (9.8%)	100

HNX Top 5 theo % giảm

OCH	-0.6 (-10.0%)	100
ACM	-0.9 (-9.9%)	456,300
BST	-1.3 (-9.6%)	100
MIM	-0.6 (-9.5%)	100
NFC	-2.4 (-9.4%)	2,500

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

PVB	1,6 tỷ	44,000
NDN	0,5 tỷ	34,800
VIT	0,2 tỷ	15,000
PGS	0,2 tỷ	10,000
VHL	0,2 tỷ	5,000

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

BVS	-2,6 tỷ	186,400
PVS	-2,2 tỷ	95,200
VE9	-2,1 tỷ	119,428
NTP	-1,6 tỷ	34,600
VCG	-1,5 tỷ	121,983

GD NDTNN KL Ròng GT Ròng (tỷ)

HNX	-560,195	-	8.00
-----	----------	---	------

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường giằng co quanh mốc 81 điểm trước khi sụt giảm về sát 80 điểm. Chỉ số HNX-Index chốt phiên ở mức giảm trung bình trong ngày
- ▶ Thiếu các thông tin tích cực hỗ trợ, nhà đầu tư hạn chế mua vào, khiến lực bán vẫn tiếp tục lấn át sức mua
- ▶ Sự hồi phục của nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ không đủ lực kéo thị trường khi các mã chủ chốt tiếp tục đi xuống, PVS giảm 400 đồng, ACB giảm 300 đồng...
- ▶ KLF dẫn đầu về thanh khoản với 3 triệu, tiếp đến là SCR 2.7 triệu, KVC 2.3 triệu, SHB 2 triệu, PVX 1.4 triệu...
- ▶ Khối ngoại bán ròng 8 tỷ đồng, tập trung bán BVS 2.6 tỷ, PVS 2.2 tỷ, VE9 2.1 tỷ, NTP 1.6 tỷ, VCG 1.5 tỷ ...Mua ròng PVB, NDN, VIT, PGS, VHL...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	19.8	17,746.22	19.3	1.6	7.9%	0.5%
PVS	446.7	23.0	10,274.11	6.1	1.0	19.1%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	72.2	9.1	-11.7%	-8.6%
SHB	948.1	7.3	6,921.20	9.5	0.6	7.3%	0.5%
PHP	327.0	18.1	5,917.98	-	-	6.7%	4.0%
VCG	441.7	12.2	5,388.87	14.3	0.8	6.7%	1.8%
PVI	222.3	19.8	4,401.27	15.0	0.7	4.8%	1.6%
NTP	62.0	46.7	2,894.14	7.1	1.8	23.1%	13.5%
PLC	80.8	33.1	2,674.43	7.4	2.1	29.2%	9.9%
VND	155.0	14.8	2,293.97	12.8	1.2	9.1%	4.4%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	36.4	786.24	6.2	1.9	41.0	MUA
NDN	32.3	13.7	442.93	4.1	1.0	19.6	MUA
PVS	446.7	23.0	10,274.11	6.1	1.0	NA	TH.DOI
CEO	68.6	13.8	947.01	8.3	1.2	NA	TH.DOI
HUT	128.4	10.7	1,373.93	4.7	0.8	NA	TH.DOI
SHB	948.1	7.3	6,921.20	9.5	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí
 - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.